

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 70/NQ-HĐND

An Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất năm 2022 ban hành kèm theo
Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG KHÓA X, KỶ HỌP THỨ 25 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 1260/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hủy bỏ danh mục 11 dự án có thu hồi đất năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Lý do hủy bỏ: Do quá 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Nung

Danh mục
DỰ ÁN CÓ THU HỒI ĐẤT NĂM 2022 BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 47/NQ-HĐND
NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2021 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BỊ HỦY BỎ
(Kèm theo Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Quy mô dự án (m2)	Diện tích thu hồi đất (m2)			Căn cứ pháp lý hủy bỏ	Lý do hủy bỏ
					Tổng diện tích thu hồi đất	Trong đó:			
						Thu hồi đất trồng lúa	Thu hồi các loại đất khác		
I	Thành phố Long Xuyên			388.516,0	270.266,0	84.591,0	185.675,0		
1	Đường tỉnh 941 (nối dài)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang	Bình Đức	383.500,0	265.250,0	79.575,0	185.675,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án khó khăn trong việc lựa chọn đơn vị tư vấn để thực hiện xác định giá đất đền bù.

2	Xây dựng hệ thống thủy lợi công nghệ cao vùng chuyên canh cây ăn quả áp Mỹ An 1, xã Mỹ Hòa Hưng	UBND thành phố Long Xuyên	Mỹ Hòa Hưng	3.600,0	3.600,0	3.600,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do hộ dân không đồng ý về giá đền bù.
3	Đường Hồ Xuân Hương	UBND thành phố Long Xuyên	Mỹ Long	1.416,0	1.416,0	1.416,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án chưa được Thành phố Long Xuyên bố trí vốn thực hiện.
II	Thị xã Tân Châu			28.312,0	20.172,0	10.730,0	9.442,0		

4	Tạo quỹ đất đầu tư xây dựng Bến xe thị xã Tân Châu	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Tân Châu	Long Phú	18.870,0	10.730,0	10.730,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án chưa được Thị xã Tân Châu bố trí vốn thực hiện.
5	Tạo quỹ đất xây dựng Tuyến dân cư Lương Định Của (nổi dài)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Tân Châu	Long Hưng và Long Thạnh	9.442,0	9.442,0	0,0	9.442,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án chưa được Thị xã Tân Châu bố trí vốn thực hiện.
III	Huyện Phú Tân			10.000,0	10.000,0	10.000,0	0,0		

6	Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc	Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia	Hòa Lạc, Phú Long, Phú Lâm	10.000,0	10.000,0	10.000,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án đến nay đã quá 03 năm chưa hoàn thành thủ tục thẩm định, phê duyệt thiết kế cơ sở trước khi triển khai dự án.
IV	Huyện Chợ Mới			58.000,0	58.000,0	58.000,0	0,0		
7	Trạm biến áp 220kV Chợ Mới và đường dây đấu nối	Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia	Kiến An, Mỹ Hội Đông	58.000,0	58.000,0	58.000,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án đến nay đã quá 03 năm chưa hoàn thành thủ tục thẩm định, phê duyệt thiết kế cơ sở trước khi triển khai dự án.
V	Huyện An Phú			1.227,0	800,0	0,0	800,0		

8	Trường Mẫu giáo Phước Hưng điểm phụ (Phước Hòa)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện An Phú	Phước Hưng	1.227,0	800,0	0,0	800,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do hộ dân không đồng ý về giá đền bù.
VI	Huyện Thoại Sơn			9.139,0	2.541,0	2.247,0	294,0		
9	Xây dựng và nhân rộng mô hình "Cánh đồng lớn" tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 (hạng mục công Tấm Khiết)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh	Vọng Đông, Thoại Giang	2.000,0	635,0	341,0	294,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do hộ dân không đồng ý về giá đền bù.

10	Kiểm soát lũ vùng Tây sông Hậu (hạng mục công số 2)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh	Vọng Đông	7.139,0	1.906,0	1.906,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do hộ dân không đồng ý về giá đền bù.
VII	Huyện Tri Tôn			24.000,0	24.000,0	0,0	24.000,0		
11	Cải tạo đường dây 220kV Châu Đốc - Kiên Bình 1 mạch thành 2 mạch	Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia	Lê Trì, Ba Chúc, Lạc Quới, Vĩnh Phước	24.000,0	24.000,0	0,0	24.000,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 7 Điều 76 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 1 Điều 112 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.	Dự án đến nay đã quá 03 năm chưa hoàn thành thủ tục thẩm định, phê duyệt thiết kế cơ sở trước khi triển khai dự án.
Tổng cộng: 11 dự án				519.194,0	385.779,0	165.568,0	220.211,0		